

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày 29 – 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang—Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa: Ông Thạch Quanh Thây - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

- Nguyễn Khánh Th, sinh năm 1979, tại L.

Nơi cư trú: Số 38, đường Nguyễn Công T, Phường X, thành phố T, tỉnh L;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (Đã chết) và bà Trần Thị B, Bị cáo không có vợ, con.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Năm 2008: bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Năm 2002 bị Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/02/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/02/2022 tại trước số nhà 38, đường Nguyễn Công Trung, Phường 3, thành phố T, L lực lượng Công an thành phố T, tỉnh L tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Khánh Th đang cất giấu 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu và 02 gói nylon chứa chất ma túy trong tay áo khoác bên phải của Th đang mặc.

Tại Cơ quan Công an Th khai nhận: bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng khoảng 14 giờ, ngày 14/02/2022 Th điều khiển xe mô tô biển số 62B1 – 513.72 chạy từ nhà đến khu vực cầu Nhị Thiên Đường thuộc Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) đang đứng bên lề đường. Bị can Th hỏi người đàn ông này: “Có đồ không?” (“đồ” là tiếng lóng, nghĩa là có ma túy không), người đàn ông trả lời là: “Có”, bị can Th nói: “Bán cho tôi 400.000đ”. Sau đó, người đàn ông đưa cho bị can Th một gói giấy được cột thun màu vàng bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất ma túy và 02 (hai) gói nylon chứa chất ma túy. Sau khi nhận chất ma túy bị can Th cất số ma túy vừa mua được vào tay áo khoác bên phải và chạy xe mô tô trở về nhà tại thành phố T, tỉnh L. Khi về đến trước nhà, vừa dừng xe lại thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói nylon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng được nén thành hình vuông.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 (một) sợi dây thun màu vàng bị đứt.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.
- 02 (hai) ống kim tiêm chưa qua sử dụng.
- 01 Mảnh giấy màu trắng;
- 01 (một) xe mô tô mang biển số 62B1-513.72.

Tại bản Kết luận giám định số 115 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L xác định: chất bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon và 01 (một) đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,8782gam, loại: Heroine.

Cáo trạng số 41/CT-VKSTA-HS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Khánh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Khánh Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định và không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, về hình phạt chính:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh Th từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật ma túy sau giám định có khối lượng 1,4979 gam đã được đóng gói, niêm phong; 01 (một) sợi dây thun màu vàng bị đứt; 02 (hai) ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 62B1-513.72; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đề nghị trả lại cho bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Khánh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/02/2022 tại trước nhà số 38, đường Nguyễn Công Trung, Phường 3, thành phố T, tỉnh L lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Khánh Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 1,8782gam, loại Heroine. Do đó, đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Khánh Th đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 01 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, do đó lần phạm tội này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền

quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Bị cáo nhiều lần bị Tòa án kết án, tuy nhiên không thấy đó là bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Xét thấy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị chưa tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật ma túy sau giám định có khối lượng 1,4979 gam đã được đóng gói, niêm phong là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 sợi dây thun màu vàng bị đứt; 01 mảnh giấy màu trắng; 02 ống kim tiêm chưa qua sử dụng do không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 62B1-513.72 đây là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Th do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T,

tỉnh L tiếp tục xác minh, truy tìm xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh Th 06 (Sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/02/2022.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Khánh Th 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy sau giám định có khối lượng 1,4979 gam được đóng gói niêm phong; 01 sợi dây thun màu vàng bị đứt; 01 mảnh giấy màu trắng; 02 ống kim tiêm chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ: Xe mô tô biển số 62B1-513.72, số loại Wave, nhãn hiệu Honda, số máy JA39E0658184, số khung RLHJA3903HY383290.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Th điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Nguyễn Khánh Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan